ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 172 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 04 tháng 5 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chương trình bảo vệ môi trường các di sản thiên nhiên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Quyết định số 1137/QĐ-BNNMT ngày 01/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình bảo vệ môi trường các di sản thiên nhiên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đấy viết tắt là Quyết định số 1137/QĐ-BNNMT). Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình bảo vệ môi trường các di sản thiên nhiên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả các nội dung của Chương trình kèm theo Quyết định số 1137/QĐ-BNNMT; bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học tại các di sản thiên nhiên trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động phòng ngừa, kiểm soát và hạn chế các tác động tiêu cực đến môi trường, góp phần bảo vệ các hệ sinh thái tự nhiên, duy trì cân bằng sinh thái và phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm các nội dung triển khai phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; khả thi, hiệu quả, tiết kiệm và phát huy tối đa nguồn lực hiện có.

- Phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; tăng cường phối hợp liên ngành, tránh chồng chéo, trùng lặp trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Lồng ghép hiệu quả với các chương trình, kế hoạch có liên quan (lĩnh vực lâm nghiệp, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học…), bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất và nâng cao hiệu quả thực hiện.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, MỤC TIÊU

1. Đối tượng

- Khu dự trữ thiên nhiên, khu bảo tồn loài - sinh cảnh được xác lập theo quy định của pháp luật về đa dạng sinh học, lâm nghiệp và thủy sản, cụ thể: Khu dự trữ thiên nhiên Hữu Liên, Khu bảo tồn loài - sinh cảnh Mẫu Sơn, Khu bảo tồn loài - sinh cảnh Bắc Sơn và các khu vực khác sau khi được xác lập (nếu có).

- Di sản thiên nhiên được tổ chức quốc tế công nhận (Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn).

2. Phạm vi

Thực hiện trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

3. Mục tiêu

- Phấn đấu hoàn thành việc xây dựng, phê duyệt hoặc lồng ghép quy chế, kế hoạch quản lý và bảo vệ môi trường các di sản thiên nhiên vào quy chế, kế hoạch, phương án quản lý đã có.

- Đẩy mạnh công tác đánh giá hiệu quả quản lý các di sản thiên nhiên theo quy định pháp luật.

- Tổ chức quan trắc đa dạng sinh học và môi trường tại các di sản thiên nhiên.

- Từng bước cải thiện chất lượng môi trường đất, nước tại các di sản thiên nhiên; trường hợp bị ô nhiễm, suy thoái có giải pháp cải tạo và phục hồi kịp thời.

- Bồi dưỡng, tập huấn, truyền thông về công tác bảo vệ môi trường các di sản thiên nhiên.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng cơ chế, chính sách về bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên

- Tổ chức rà soát, đánh giá việc thực hiện các cơ chế, chính sách về bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên trên địa bàn tỉnh; trên cơ sở đó đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định phù hợp với thực tiễn.

- Điều tra, đánh giá, đề xuất xác lập, công nhận các di sản thiên nhiên trên địa bàn tỉnh (đối với các khu vực đạt tiêu chí).

- Xây dựng, ban hành hoặc lồng ghép quy chế, kế hoạch quản lý và bảo vệ môi trường đối với các di sản thiên nhiên vào các quy chế, kế hoạch, phương án quản lý đã có.

2. Kiểm soát và quản lý công tác bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên

- Tập trung kiểm soát các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, phát triển cơ sở hạ tầng, dự án đầu tư, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, loài ngoại lai xâm hại. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường tại các di sản thiên nhiên; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Theo dõi, giám sát hiện trạng môi trường tại các di sản thiên nhiên; tổ chức quan trắc môi trường, đa dạng sinh học tại một số khu vực trọng điểm.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát ứng phó với các nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, xây dựng phương án trong trường hợp có nguy cơ khẩn cấp gây ảnh hưởng tới môi trường di sản thiên nhiên.

- Đánh giá hiệu quả quản lý các di sản thiên nhiên thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

3. Bảo tồn, phát triển các hệ sinh thái tự nhiên; phục hồi, cải tạo môi trường đất, môi trường nước trong di sản thiên nhiên bị ô nhiễm, suy thoái

- Phục hồi, bảo vệ sinh cảnh sống, bảo tồn, phát triển một số loài động, thực vật nguy cấp, quý, hiếm; tập trung bảo vệ, duy trì và phục hồi sinh cảnh và các loài động, thực vật đặc trưng, nguy cấp, quý, hiếm trong các di sản thiên nhiên; ưu tiên các khu vực đang chịu tác động rõ rệt từ hoạt động dân sinh, sản xuất và du lịch.

- Xây dựng, triển khai và nhân rộng các mô hình bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học tại các di sản thiên nhiên; ưu tiên các mô hình gắn với sinh kế của người dân địa phương tại khu vực di sản thiên nhiên. Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cộng đồng, cá nhân đầu tư, thành lập, quản lý, sử dụng và phát triển bền vững các khu vực bảo tồn đa dạng sinh học.

- Tổ chức rà soát, điều tra, đánh giá hiện trạng môi trường, hệ sinh thái tại các di sản thiên nhiên; khoanh vùng, phục hồi hệ sinh thái tự nhiên và cải tạo môi trường đất, môi trường nước trong khu vực di sản thiên nhiên.

4. Khoa học, công nghệ và hợp tác quốc tế

- Tăng cường nghiên cứu khoa học, tiếp nhận chuyển giao, áp dụng các mô hình, giải pháp khoa học công nghệ phù hợp; nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát, bảo vệ môi trường tại các di sản thiên nhiên; bảo vệ sinh cảnh của các loài nguy cấp, quý, hiếm có nguy cơ bị tác động từ các hoạt động phát triển.

- Ứng dụng công nghệ mới, chuyển đổi số trong quan trắc đa dạng sinh học, giám sát môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học tại các di sản thiên nhiên; quản lý, lưu trữ và cập nhật dữ liệu môi trường, đa dạng sinh học; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý, bảo đảm phù hợp điều kiện của tỉnh.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Bộ, các viện nghiên cứu, trường Đại học trong việc hỗ trợ chuyên môn, điều tra, đánh giá và đề xuất giải pháp bảo vệ môi trường các di sản thiên nhiên.

- Đẩy mạnh hợp tác, nghiên cứu, học tập kinh nghiệm quốc tế, đặc biệt từ các quốc gia có mô hình quản lý hiệu quả về bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên.

5. Tăng cường năng lực công tác bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học tại các di sản thiên nhiên

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học; ưu tiên cấp xã, cơ quan, tổ chức quản lý di sản thiên nhiên.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên, nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư, đặc biệt là người dân sinh sống trong và xung quanh di sản thiên nhiên, các chủ đầu tư dự án phát triển, khách du lịch…; đa dạng hóa hình thức và nội dung tuyên truyền.

- Huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể và cộng đồng dân cư trong giám sát, bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên.

IV. NHIỆM VỤ ƯU TIÊN VÀ NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Các nhiệm vụ ưu tiên thực hiện: Chi tiết tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

2. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách Nhà nước, lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, kế hoạch, dự án khác; các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Là cơ quan đầu mối, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai kế hoạch.

- Xây dựng các chương trình, nhiệm vụ bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học tại các di sản thiên nhiên thuộc phạm vi quản lý, trách nhiệm của Sở. Lồng ghép các nhiệm vụ bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên trong kế hoạch, chương trình, dự án về phát triển nông nghiệp. Phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh các hoạt động hợp tác trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học tại các di sản thiên nhiên.

- Chỉ đạo Ban Quản lý rừng đặc dụng và phòng hộ tổ chức bảo vệ tốt tài nguyên rừng, hệ sinh thái tự nhiên, bảo vệ môi trường tại các khu di sản thiên nhiên được giao quản lý (Khu Dự trữ thiên nhiên Hữu Liên, Khu bảo tồn loài - sinh cảnh Mẫu Sơn, Khu bảo tồn loài - sinh cảnh Bắc Sơn).

Chỉ đạo lực lượng Kiểm lâm tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng; kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm xâm hại rừng, động, thực vật hoang dã tại các khu vực di sản thiên nhiên.

- Tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch; báo cáo các hoạt động theo định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu cơ quan cấp trên.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tổ chức thực hiện các yêu cầu về quản lý, bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường tại các điểm, khu du lịch trong di sản thiên nhiên của tỉnh. Lồng ghép thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên trong các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ liên quan thuộc phạm vi, chức năng của Sở; phù hợp với các mục tiêu, nội dung của kế hoạch.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định về bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch tại các di sản thiên nhiên; tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên cho tổ chức, cá nhân và du khách.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất nhu cầu kinh phí của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí

thực hiện Kế hoạch phù hợp với khả năng cân đối nguồn ngân sách và bảo đảm theo quy định phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan nghiên cứu, đề xuất ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, công nghệ thông tin trong công tác quan trắc, giám sát môi trường, quản lý dữ liệu và bảo tồn đa dạng sinh học tại các di sản thiên nhiên. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các trường học tăng cường công tác giáo dục, nâng cao nhận thức thế hệ trẻ về công tác quản lý, bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học nói chung, bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên nói riêng.

6. Sở Ngoại vụ

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan trong triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học tại các di sản thiên nhiên; Hỗ trợ kết nối, thúc đẩy hợp tác quốc tế về các lĩnh vực có liên quan triển khai thực hiện Chương trình bảo vệ môi trường các di sản thiên nhiên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

7. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với cơ quan chức năng thực hiện kiểm tra, chấn chỉnh và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học tại các khu vực di sản thiên nhiên của tỉnh.

8. Báo và Phát thanh Truyền hình Lạng Sơn

Đưa tin, bài viết tuyên truyền, quảng bá về công tác bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học tại các di sản thiên nhiên; tuyên truyền về những tấm gương tích cực tham gia công tác quản lý, bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học.

9. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện tốt Quy chế Quản lý và bảo vệ môi trường Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn. Phối hợp với các sở, ngành, chính quyền địa phương thực hiện các chương trình, nhiệm vụ bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên trong phạm vi Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn.

10. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

Tham gia, giám sát hoạt động bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học tại các di sản thiên nhiên của tỉnh; vận động, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học.

11. Ủy ban nhân dân các xã, phường khu vực có di sản thiên nhiên

Xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Lồng ghép các nội dung của Kế hoạch vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; huy động các nguồn lực hợp pháp để tổ chức thực hiện. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học các di sản thiên nhiên trên địa bàn quản lý; phối hợp các cơ quan, lực lượng chức năng tổ chức ngăn chặn, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm.

Các sở, ngành, UBND các xã, phường căn cứ nội dung Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) kết quả thực hiện Kế hoạch để tổng hợp, thực hiện chế độ báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở: TC, VH,TT&DL, KHCN, GD&ĐT, Ngoại vụ, NNMT;
- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Trung tâm Xúc tiến ĐTTM&DL;
- Báo và Phát thanh Truyền hình Lạng Sơn;
- UBND các xã, phường;
- C, các PCVP UBND tỉnh, các phòng chuyên môn, TTTT;
- Lưu: VT, KTCN(NNT)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đinh Hữu Học

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ ƯU TIÊN

(Kèm theo Kế hoạch số: 172 /KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nguồn vốn	Thời gian bắt đầu thực hiện				
					2026	2027	2028	2029	2030
1	**Tổ chức tập huấn và truyền thông, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường các di sản thiên nhiên:** - Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý các cấp, cán bộ chuyên môn phụ trách công tác bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học. - Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo vệ các di sản thiên nhiên; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư. - Lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các hoạt động truyền thông cơ sở, sinh hoạt cộng đồng, họp thôn, bản, chương trình giáo dục trong trường học; kết hợp với các hoạt động của các tổ chức đoàn thể nhằm mở rộng phạm vi tiếp cận và nâng cao hiệu quả tuyên truyền.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học; Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội; Các Sở, ngành; Báo và Phát thanh truyền hình Lạng Sơn; UBND các xã, phường.	Sự nghiệp bảo vệ môi trường và các nguồn vốn hợp pháp khác.		X	X	X	X
2	**Tổ chức đánh giá hiệu quả quản lý các di sản thiên nhiên thuộc phạm vi quản lý của tỉnh:** - Rà soát, tổng hợp hiện trạng quản lý đối với các di sản thiên nhiên thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; đánh giá việc thực hiện các quy định, cơ chế quản lý hiện hành. - Tổ chức đánh giá hiệu quả công tác quản lý; xác định tồn tại, hạn chế, khó khăn và nguyên nhân. - Trên cơ sở kết quả đánh giá, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ môi trường, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh.	Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường có di sản thiên nhiên.	Sự nghiệp bảo vệ môi trường và các nguồn vốn hợp pháp khác.		X	X	X	

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nguồn vốn	Thời gian bắt đầu thực hiện				
					2026	2027	2028	2029	2030
3	**Điều tra, đánh giá, xác định mức độ suy thoái và đề xuất giải pháp phục hồi hệ sinh thái tại các di sản thiên nhiên thuộc phạm vi quản lý của tỉnh:** - Rà soát, xác định các khu vực di sản thiên nhiên cần ưu tiên điều tra, đánh giá hiện trạng hệ sinh thái, môi trường và đa dạng sinh học. - Tổ chức điều tra, đánh giá hiện trạng; xác định mức độ suy thoái, các yếu tố tác động và nguyên nhân. - Trên cơ sở kết quả đánh giá và khả năng cân đối nguồn lực, tổ chức các giải pháp khoanh vùng, phục hồi hệ sinh thái tự nhiên và cải tạo môi trường đất, môi trường nước trong khu vực di sản thiên nhiên..	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh.	Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường có di sản thiên nhiên.	Sự nghiệp bảo vệ môi trường và các nguồn vốn hợp pháp khác.			X	X	
4	**Điều tra, đánh giá các dự án đầu tư có nguy cơ tác động xấu đến môi trường tại các di sản thiên nhiên thuộc phạm vi quản lý của tỉnh:** - Tổ chức rà soát các dự án đầu tư, hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ tác động xấu đến môi trường và đa dạng sinh học, các di sản thiên nhiên trên địa bàn tỉnh. - Điều tra, đánh giá mức độ ảnh hưởng của các dự án, hoạt động nêu trên đến môi trường, hệ sinh thái và đa dạng sinh học; xác định các yếu tố rủi ro, nguy cơ gây ô nhiễm, suy thoái môi trường. - Trên cơ sở kết quả đánh giá, đề xuất các giải pháp kiểm soát, quản lý phù hợp; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm.	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh; UBND các xã, phường có di sản thiên nhiên.	Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Sự nghiệp bảo vệ môi trường và các nguồn vốn hợp pháp khác.		X	X		

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nguồn vốn	Thời gian bắt đầu thực hiện				
					2026	2027	2028	2029	2030
5	**Đầu tư trang thiết bị quan trắc môi trường, đa dạng sinh học tại các di sản thiên nhiên thuộc phạm vi quản lý của tỉnh:** Trên cơ sở nhu cầu thực tế và khả năng cân đối ngân sách, nghiên cứu, đầu tư, nâng cấp một số nội dung sau: - Đầu tư, nâng cấp hệ thống quan trắc môi trường và đa dạng sinh học tại các di sản thiên nhiên trên địa bàn tỉnh, bảo đảm phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển và khả năng cân đối nguồn lực. - Trang bị các thiết bị giám sát, quan trắc môi trường, đa dạng sinh học (thiết bị đo, phân tích chất lượng môi trường, thiết bị theo dõi, giám sát sinh cảnh và loài) phục vụ công tác quản lý, bảo vệ môi trường. - Ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong thu thập, quản lý, phân tích và chia sẻ dữ liệu quan trắc; từng bước xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, kết nối, tích hợp với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu ngành và quốc gia theo quy định.	Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học; Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường có di sản thiên nhiên.	Đầu tư công và các nguồn vốn hợp pháp khác.			X	X	X